

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 12
CATALOGUE BÁNH XE SAU
(ANF / AFX / AFS110) (NGOẠI
TRỪ PHIÊN BẢN ĐẶC BIỆT)
HONDA WAVE RSX 110 KWW
(2013)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE WAVE RSX 110 KWW (2013) · Dùng
cho HONDA WAVE (2013)

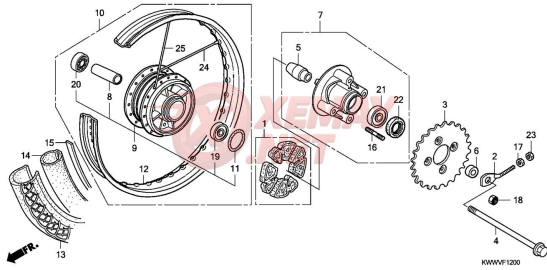
Sơ đồ online:
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-banh-xe-sau-anf-afx-afs110-ngoai-tru-phiên-ban-dac-biet-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004669> — mở link hoặc
quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ
tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 47 chi tiết	Có giá tham khảo: 47/47	Tổng giá trị: 9,123,467đ
--	------------------------------------	------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá
có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE
BÁNH XE SAU (ANF / AFX / AFS110) (NGOẠI
TRỪ PHIÊN BẢN ĐẶC BIỆT) HONDA WAVE
RSX 110 KWW (2013)



Mã EPC	EPCDOV0004669
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	WAVE
Năm SX	2013
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE WAVE RSX 110 KWW (2013)
Số phụ tùng	47 chi tiết
Tổng giá trị	9,123,467đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (47 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE BÁNH XE SAU (ANF / AFX / AFS110) (NGOẠI TRỪ PHIÊN BẢN ĐẶC BIỆT) HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013):**

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Cao su giảm chấn bánh xe 06410-KWB-600 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, WAVE 110	06410KWB600	1	56,322đ
2	Tấm điều chỉnh xích phải 40543-KWB-600 HONDA DREAM 110, WAVE 110	40543KWB600	1	37,003đ
2	Tấm điều chỉnh xích phải 40543-KWW-A00 HONDA WAVE 110	40543KWWA00	1	32,076đ
3	Nhông tải sau (37răng) 41201-KWW-B20 HONDA DREAM 110, WAVE 110	41201KWB20	1	104,386đ
4	Trục bánh xe sau 42301-KWB-600 HONDA WAVE 110	42301KWB600	1	74,174đ
4	Trục bánh xe sau 42301-KWW-640 HONDA DREAM 110, WAVE 110	42301KWW640	1	65,296đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
5	Trục ống chỉ sau 42303-KWB-600 HONDA MSX 125, WAVE 110	42303KWB600	1	35,355đ
5	Trục ống chỉ sau 42303-KWW-B60 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, SUPER CUB, WAVE 110	42303KWB60	1	30,640đ
6	Bạc cách bánh sau bên hông 42304-KFM-900 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42304KFM900	1	32,410đ
7	Cụm bắt nhông tải sau 42615-KWB-600 HONDA WAVE 110	42615KWB600	1	375,276đ
7	Cụm bắt nhông tải sau 42615-KWW-B60 HONDA WAVE 110	42615KWB60	1	380,663đ
7	Cụm bắt nhông tải sau 42615-KWW-E00 HONDA DREAM 110, WAVE 110	42615KWE00	1	357,636đ
8	Ống cách vòng bi bánh sau 42620-KFL-850 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, SUPER CUB, WAVE 110	42620KFL850	1	41,356đ
9	Cụm đèn moay ơ sau *NH364M* 42635-KWB-600ZA HONDA WAVE 110	42635KWB600ZA	1	727,132đ
9	Cụm đèn moay ơ sau *NH364M* 42635-KWW-E00ZA HONDA DREAM 110, WAVE 110	42635KWE00ZA	1	731,309đ
10	Bộ vành & moay ơ sau *NH364M* 42650-KWW-B20ZA HONDA WAVE 110	42650KWB20ZA	1	1,422,519đ
10	Bộ vành & moay ơ sau *NH364M* 42650-KWW-E00ZA HONDA DREAM 110, WAVE 110	42650KWE00ZA	1	1,416,105đ
11	Phốt o 40.5x2 42653-001-004 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	42653001004	1	21,708đ
12	Vành sau 1.60-17 42701-KFL-890 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42701KFL890	1	465,624đ
13	Lốp sau (80/9017 MC 50P NR69) 42711-KTM-972 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42711KTM972	1	488,029đ
13	Lốp sau (80/9017 MC 44P) 42711-KWW-B22 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42711KWB22	1	424,587đ
13	Lốp sau (CST) (80/90-17M/C 50P) 42711-KWW-E01 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42711KWE01	1	471,761đ
14	Săm xe (80/9017 MC) 42712-KTM-972 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42712KTM972	1	87,846đ
14	Săm xe (80/9017) 42712-KWW-B22 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42712KWB22	1	100,861đ
14	Xăm sau (CST) 42712-KWW-E01 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42712KWE01	1	82,967đ
15	Cao su lót vành (17) 42713-102-005 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	42713102005	1	32,410đ
15	Cao su lót vành (17x1.60) 42713-KWW-B22 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42713KWB22	1	30,148đ
15	Lót vành 42713-KWW-E01 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42713KWE01	1	27,133đ
16	Gudông bắt nhông tải sau 8x18 90128-KWB-600 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, WAVE 110	90128KWB600	1	18,090đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
17	Đai ốc đặc biệt 6mm 90302-KBP-900 HONDA CB 250, DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER DREAM, WAVE 110, WINNER R	90302KBP900	1	10,854đ
18	Đai ốc U 8mm 90309-KPH-971 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, WAVE 110	90309KPH971	1	29,478đ
19	Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-KVB-S51 HONDA DREAM 110, SH MODE, VISION 110, WAVE 110	91052KVB51	1	68,791đ
19	Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-KWB-601 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, DREAM 110, LEAD 125, WAVE 110	91052KWB601	1	68,791đ
19	Vòng bi 6201 (NACHI Thái-1 mặt chắn bụi) 96140-620-1010 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	961406201010	1	68,791đ
20	Vòng bi 6301U (china) 91053-KWB-601 HONDA DREAM 110, MSX 125, WAVE 110	91053KWB601	1	60,653đ
20	Vòng bi 6301U 91053-KWW-641 HONDA DREAM 110, MSX 125, WAVE 110	91053KWW641	1	105,741đ
20	Vòng bi 6301U 91053-KWW-642 HONDA DREAM 110, MSX 125, WAVE 110	91053KWW642	1	105,741đ
20	Vòng bi 6301 (china) (1 mặt chắn bụi) 96140-630-1010 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	961406301010	1	68,963đ
21	Vòng bi 6203U 91054-KWB-601 HONDA DREAM 110, MSX 125, WAVE 110	91054KWB601	1	81,339đ
21	Vòng bi 6203U 91054-KWW-642 HONDA DREAM 110, MSX 125, WAVE 110	91054KWW642	1	105,741đ
21	Vòng bi 6203 (china) 96140-620-3010 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	961406203010	1	65,756đ
22	Phốt chắn bụi 27x40x4.5(arai) 91251-KGH-901 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, SUPER DREAM, WAVE 110	91251KGH901	1	32,410đ
23	Đai ốc 6mm 94001-060-000S HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 250, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, SUPER DREAM, WAVE 110, WINNER R	94001060000S	1	7,236đ
24	Nan hoa trong A10X160 06440-KWW-B20 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	06440KWWB20	1	18,090đ
24	Nan hoa trong A10x159 97282-411-58P0 HONDA WAVE 110	9728241158P0	1	18,090đ
25	Nan hoa ngoài A10X159.5 06441-KWW-B20 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	06441KWWB20	1	18,090đ
25	Nan hoa ngoài A10x158.5 97548-411-57P0 HONDA WAVE 110	9754841157P0	1	18,090đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng WAVE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-banh-xe-sau-anf-afx-afs110-ngoai-tru-phien-ban-dac-biet-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004669> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE BÁNH XE SAU (ANF / AFX / AFS110) (NGOẠI TRỪ PHIÊN BẢN ĐẶC BIỆT) HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013) (EPCDOV0004669). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-banh-xe-sau-anf-afx-afs110-ngoai-tru-phien-ban-dac-biet-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004669>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE BÁNH XE SAU (ANF / AFX / AFS110) (NGOẠI TRỪ PHIÊN BẢN ĐẶC BIỆT) HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013) (EPCDOV0004669)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-banh-xe-sau-anf-afx-afs110-ngoai-tru-phien-ban-dac-biet-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004669>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE BÁNH XE SAU (ANF / AFX / AFS110) (NGOẠI TRỪ PHIÊN BẢN ĐẶC BIỆT) HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013) (EPCDOV0004669)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-banh-xe-sau-anf-afx-afs110-ngoai-tru-phien-ban-dac-biet-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004669>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE BÁNH XE SAU (ANF / AFX / AFS110) (NGOẠI TRỪ PHIÊN BẢN ĐẶC BIỆT) HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013) (EPCDOV0004669)

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.